

**KẾT LUẬN**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY**  
**về tiếp tục nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên**  
**của Đảng bộ thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026 - 2030**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XIII) về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 09-NQ/ĐH, ngày 27/9/2025 Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động số 05-CTr/TU, ngày 06/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; trên cơ sở kế thừa các chỉ thị, kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương trước hợp nhất về công tác phát triển đảng viên, Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng kết luận về việc tiếp tục nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên của Đảng bộ thành phố, giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN THỜI GIAN QUA**

Những năm qua, Thành ủy Hải Phòng, Tỉnh ủy Hải Dương (trước hợp nhất) và cấp ủy các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên đạt nhiều kết quả tích cực. Chủ trương về quan tâm phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên, đội ngũ trí thức, doanh nhân, công nhân, thanh niên, phụ nữ, giáo viên, quần chúng khu vực đồng bào có đạo, theo tôn giáo và nhiều giải pháp trọng tâm, đồng bộ trong việc xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong khu vực kinh tế ngoài nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TU, ngày 10/11/2009 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong các loại hình doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; Kết luận số 407-KL/TU, ngày 05/8/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TU; Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 27/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về đẩy mạnh công tác kết nạp đảng viên trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 154-KH/TU, ngày 13/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng

cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân đã mang lại hiệu quả rõ nét. Đội ngũ đảng viên đã có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng, có cơ cấu cơ bản phù hợp, độ tuổi được trẻ hóa, trình độ và năng lực được nâng lên. Đại đa số đảng viên mới có ý thức gương mẫu, đủ tư cách và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ thành phố.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác rà soát, tạo nguồn, quản lý nguồn phát triển đảng viên tại một số tổ chức đảng chưa được quan tâm đúng mức. Tỷ lệ kết nạp đảng viên ở khu vực nông thôn, trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và trong các trường học (trung học phổ thông, cao đẳng, đại học,...) còn thấp; cơ cấu đảng viên trẻ chưa cao. Có nơi, có lúc công tác phát triển đảng viên vẫn còn hiện tượng chạy theo số lượng, chưa chú trọng đến chất lượng; tình trạng đảng viên trẻ bỏ sinh hoạt Đảng còn diễn ra ở không ít địa phương.

## II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

### 1. Mục tiêu

#### 1.1. Mục tiêu chung

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên của Đảng bộ thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026 - 2030; bảo đảm tỷ lệ phát triển đảng viên mới hằng năm của toàn Đảng bộ thành phố đạt từ 3% tổng số đảng viên của năm trước liền kề trở lên<sup>1</sup>.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Hằng năm, **100%** đảng bộ trực thuộc Thành ủy xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên mới, bảo đảm chỉ tiêu kết nạp đảng viên được giao.

(2) Phân đầu trong tổng số đảng viên mới được kết nạp hằng năm có từ **25% trở lên** là học sinh, sinh viên; **25% trở lên** là người lao động trong các doanh nghiệp.

(3) Phân đầu hằng năm kết nạp từ **35 - 40 người** có đạo vào Đảng.

(4) **100%** quần chúng đã được cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng nhận thức về Đảng, nếu chưa được kết nạp Đảng mà chuyển đi nơi khác sẽ được tổ chức đảng nơi chuyển đi thông báo về địa phương nơi cư trú hoặc tổ chức đảng nơi chuyển đến để tiếp tục được theo dõi, giúp đỡ vào Đảng.

---

<sup>1</sup> Chỉ tiêu (1), mục 3. Các chỉ tiêu chủ yếu, Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 27/9/2025 Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

## **2. Phương hướng**

### **2.1. Phương hướng chung**

Coi trọng công tác phát triển đảng viên, bảo đảm chất lượng và số lượng. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên trong thanh niên, học sinh, sinh viên, công nhân trực tiếp sản xuất, trí thức và doanh nhân. Phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng những đoàn viên, hội viên ưu tú, trưởng thành trong phong trào học tập, lao động, trong lực lượng vũ trang, tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị các cấp.

### **2.2. Phương hướng cụ thể**

(1) Quán triệt, thực hiện nghiêm Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên bảo đảm chặt chẽ, khoa học, sát hợp với tình hình thực tiễn; đúng mục đích, yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ do Trung ương, Thành ủy đề ra.

(2) Tập trung đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên của Đảng bộ thành phố theo hướng bền vững, hiệu quả, bảo đảm sự kế thừa, phát triển; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng của Đảng bộ thành phố, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

(3) Thực hiện tốt phương châm “coi trọng chất lượng, bảo đảm số lượng”, tập trung phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên; trong các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp. Quan tâm đối tượng là đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

(4) Công tác phát triển đảng viên phải được tiến hành thường xuyên, bài bản, đồng bộ từ khâu phát hiện nguồn đến tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách quần chúng, kết nạp đảng viên mới và bồi dưỡng, rèn luyện, công nhận đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức.

(5) Phát triển đảng viên đi đôi với củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên; bảo đảm tính chủ động ở các khâu trên cơ sở xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn thể đội ngũ đảng viên.

## **3. Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

**3.1.** Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu và xã hội về tầm quan trọng của công tác phát triển đảng viên. Gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu các cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội đối với nhiệm vụ phát triển đảng viên. Xác định kết quả kết nạp đảng viên là một trong các tiêu chí quan trọng khi đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý và cán bộ, đảng viên hằng năm.

**3.2.** Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tạo nguồn phát triển đảng viên mới. Cấp ủy, tổ chức đảng chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên hằng năm và cả nhiệm kỳ với nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm và lộ trình thực hiện cụ thể, khả thi. Chú trọng kết nạp đảng viên mới là học sinh, sinh viên; người lao động trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, chủ doanh nghiệp tư nhân; giáo viên, bộ đội, công an xuất ngũ, sinh viên ra trường. Tập trung cao thực hiện hiệu quả Kết luận số 10-KL/TU, ngày 10/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong các loại hình doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, làm cơ sở để phát triển đảng viên; Chỉ thị số 32-CT/TU, ngày 24/4/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

**3.3.** Nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; chú trọng cải cách hành chính và thực hiện nghiêm quy trình kết nạp đảng viên. Khắc phục tình trạng các tổ chức đảng, nhất là ở xã, phường, đặc khu, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập còn nguồn kết nạp đảng viên nhưng trong năm không kết nạp được đảng viên. Nâng cao chất lượng đội ngũ bí thư chi bộ, đặc biệt là bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố. Đẩy nhanh tiến độ thẩm tra, xác minh các hồ sơ đề nghị kết nạp đảng viên thông qua việc hệ thống hoá, mẫu hoá, quy trình hoá, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục kết nạp Đảng.

**3.4.** Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng và bồi dưỡng đảng viên mới; xây dựng nội dung, chương trình rèn luyện thử thách đối với quần chúng có nguyện vọng vào Đảng và đảng viên mới phù hợp với từng đối tượng cụ thể. Kiên quyết không kết nạp vào Đảng người chưa được rèn luyện, thử thách về phẩm chất và bản lĩnh chính trị. Linh hoạt trong việc bố trí thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức các lớp bồi dưỡng phù hợp với từng nhóm đối tượng để tạo thuận lợi cho việc học tập, quản lý, kiểm tra, đánh giá theo đúng quy định. Thiết kế, điều chỉnh nội dung, chương trình bồi dưỡng nhận thức về Đảng và bồi dưỡng đảng viên mới theo hướng tinh gọn, bảo đảm rõ về lý luận, sát với đối tượng, phù hợp với thực tiễn.

**3.5.** Tập trung củng cố tổ chức, đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc bồi dưỡng, tạo nguồn, giới thiệu đoàn viên, hội viên cho tổ chức đảng xem xét kết nạp. Củng cố, tạo điều kiện, phát huy vai trò của tổ chức đoàn trong trường học, tổ chức đoàn tại các thôn, tổ dân phố; quan tâm cơ cấu bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tham gia vào cấp ủy.

**3.6.** Tăng cường phối hợp, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, cá nhân cán bộ, đảng viên trong cơ quan và nơi cư trú cùng tham gia giáo dục, rèn luyện, giám sát và quản lý đảng viên mới. Lãnh đạo thực hiện nghiêm Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

**3.7.** Nâng cao chất lượng sơ kết, tổng kết thực hiện công tác phát triển đảng viên theo từng năm, nhiệm kỳ, giai đoạn. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích trong công tác phát triển đảng viên.

**3.8.** Tăng cường kiểm tra, giám sát; rà soát, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng kết nạp đảng viên chạy theo số lượng, xem nhẹ chất lượng. Xem xét, kiểm điểm trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy ở những tổ chức đảng có quần chúng nhưng nhiều năm không phát triển được đảng viên.

#### **4. Tổ chức thực hiện**

##### **4.1. Ban Tổ chức Thành ủy**

- Chủ trì, phối hợp cùng các cấp ủy, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cụ thể hóa Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy thành kế hoạch, hướng dẫn cụ thể. Tham mưu giao chỉ tiêu kết nạp đảng viên phù hợp với nguồn quần chúng và khả năng của các đảng bộ trực thuộc Thành ủy.

- Hướng dẫn cơ sở xây dựng chương trình khung rèn luyện, thử thách đối với quần chúng có nguyện vọng vào Đảng và đảng viên mới phù hợp với đặc thù từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Hướng dẫn, giám sát các cấp ủy trực thuộc Thành ủy trong thực hiện công tác phát triển đảng viên tại Đảng bộ thành phố, giai đoạn 2026 - 2030.

- Nghiên cứu xây dựng, sửa đổi, bổ sung hướng dẫn một số quy trình, thủ tục mẫu về: Kết nạp đoàn viên ưu tú vào Đảng; kết nạp đoàn viên công đoàn, hội viên ưu tú của các hội vào Đảng; kết nạp Đảng đối với học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố; kết nạp đảng viên nơi chưa có tổ chức đảng.

- Theo dõi việc triển khai thực hiện của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị và chủ trì tham mưu sơ kết, tổng kết Kết luận này; định kỳ tháng, quý, năm và đột xuất (khi có yêu cầu) tổng hợp, báo cáo kết quả phát triển đảng viên của Đảng bộ thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy. Tham mưu biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phát triển đảng viên.

##### **4.2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy**

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, địa phương, đơn vị; đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết phải nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên của Đảng bộ thành phố, tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và xã hội.

- Trên cơ sở bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương về các chương trình bồi dưỡng đối tượng đảng và đảng viên mới, chủ trì, phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn các trung tâm chính trị, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện các chương trình bồi dưỡng tích cực, chủ động đổi mới nội dung, phương pháp, nhất là cách thức phối hợp trong triển khai, bảo đảm đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố và cấp mình.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Thường vụ Thành đoàn tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TU, ngày 24/4/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy.

#### ***4.3. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy***

- Tham mưu kiểm tra, giám sát của Thành ủy, cấp ủy cùng cấp đối với công tác phát triển đảng viên.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phát triển đảng viên gắn với việc thực hiện các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, XIII và các quy định về thực hiện nhiệm vụ đảng viên; trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác phát triển đảng viên.

#### ***4.4. Văn phòng Thành ủy***

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về tài chính của Đảng. Trên cơ sở các quy định, hướng dẫn của Trung ương, chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính nghiên cứu cơ chế tài chính phù hợp đối với một số tổ chức đảng đặc thù.

#### ***4.5. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố***

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện tốt các nội dung của Kết luận trong phạm vi toàn Đảng bộ thành phố.

- Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường đại học, cao đẳng xây dựng nghị quyết chuyên đề về phát triển đảng viên; bổ sung kết quả học sinh, sinh viên được học bồi dưỡng nhận thức về Đảng tại trường là tiêu chí thi đua của các trường.

- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân; Kết luận số 10-KL/TU, ngày 10/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong các loại hình doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập với phương châm “ở đâu có công nhân, ở đó có tổ chức đảng”; cụ thể hóa, triển khai thực hiện tiêu chí đánh giá, xếp loại đối với đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị (theo Phụ lục 11, Quy định số 61-QĐ/TU, ngày 07/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị thành phố).

- Nghiên cứu, xây dựng nội dung phối hợp với Đảng ủy Công an thành phố trong việc thẩm tra xác minh lý lịch quần chúng kết nạp Đảng tại các doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài (xác định rõ về quy trình, biểu mẫu, kinh phí, trách nhiệm của mỗi bên trong phối hợp thực hiện...).

#### ***4.6. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố***

- Phối hợp chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động, đẩy mạnh các phong trào thi đua nhằm tập hợp, giáo dục, giới thiệu đoàn viên, hội viên, quần chúng ưu tú cho các cấp ủy, chi bộ xem xét kết nạp vào Đảng.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố trong thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy.

#### ***4.7. Trường Chính trị Tô Hiệu***

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là các nghiệp vụ về công tác phát triển đảng viên cho đội ngũ bí thư các chi bộ, đảng bộ cơ sở.

#### ***4.8. Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy***

Trên cơ sở Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy, chủ động xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức thực hiện bảo đảm đạt và vượt chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới do Ban Thường vụ Thành ủy giao. Cụ thể:

- Chỉ đạo rà soát, đánh giá số lượng quần chúng đã học nhận thức về Đảng nhưng chưa được xét kết nạp Đảng; thực hiện phân công đảng viên chính thức giúp đỡ, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để tạo điều kiện cho quần chúng tiếp tục phấn đấu vào Đảng.

- Quản lý, sử dụng, hỗ trợ tạo việc làm cho đảng viên là bộ đội xuất ngũ tại địa phương; rà soát nguồn để xây dựng kế hoạch, xác định chỉ tiêu kết nạp cụ thể; chỉ đạo trung tâm chính trị xã, phường, đặc khu tham mưu cho ban thường vụ cấp ủy tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho công dân trước khi nhập ngũ.

- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy xây dựng kế hoạch khảo sát, nghiên cứu thực hiện việc giao chỉ tiêu kết nạp đảng viên là học sinh, sinh viên tại các trường học trên địa bàn, người lao động tại các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý bảo đảm chất lượng, phù hợp với thực tiễn.

- Các cấp ủy đảng trong các trường học thực hiện nghiêm việc giới thiệu học sinh, sinh viên đã được cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng nhận thức về Đảng nhưng chưa được kết nạp Đảng tại trường đến các tổ chức đảng nơi cư trú hoặc nơi học tập, công tác mới để tiếp tục theo dõi, giúp đỡ và xem xét kết nạp vào Đảng.

- Định kỳ tháng, quý, năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu), các cấp ủy trực thuộc Thành ủy báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy) về kết quả công tác phát triển đảng viên của đảng bộ.

Kết luận này được phổ biến đến chi bộ và có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**PHÓ BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành ủy,
- Các đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- Đảng ủy MTTQ Việt Nam thành phố; các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**Phạm Văn Lập**